

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH AN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 31/2020/HS-ST
Ngày: 25-12-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Lâm Bảo Ngọc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Thái Công Sết.
2. Ông Huỳnh Văn Súc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Thy là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Bạch Tuyết – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Phú Thọ, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 26/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Lê Đức V sinh năm 1980, tại huyện Phú Tân, tỉnh An Giang; nơi cư trú ấp Phú X, thị trấn Chợ V, huyện Phú T, tỉnh An Giang, nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Đạo Phật giáo Hòa Hảo; Trình độ học vấn: 04/12; cha: Lê Văn L, sinh năm 1953 (chết); mẹ: Trần Thị Mỹ H, sinh năm 1950 (chết); Anh chị em ruột: Có 04 người, bị cáo là người thứ hai. (Có mặt)

Quá trình nhân thân

+ Từ nhỏ sống chung gia đình tại ấp Phú Xương, thị trấn Chợ Vàm, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang. Học đến lớp 04 thì nghỉ, phụ giúp gia đình. Tháng 4/2020, chung sống như vợ chồng với Võ Thị Ngọc H tại nhà H. Không có nghề nghiệp.

+ Ngày 04/6/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm, về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Đã chấp hành xong Bản án.

+ Tiền án, tiền sự: Không.

+ Bị cáo bị tạm giam từ ngày 16/8/2020 cho đến nay, tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Phú Tân.

2. Phạm Văn Ng (Bình C) sinh năm 1999, tại huyện Phú Tân, tỉnh An Giang; nơi cư trú ấp Phú Quý, xã Phú An, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang, nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Phật giáo Hòa Hảo; Trình độ học vấn: 05/12; cha: Phạm Hữu Ph, sinh năm 1970; mẹ: Lê Thị H, sinh năm 1978; Anh chị em ruột: Bị cáo là con một trong gia đình; (Có mặt).

Quá trình nhân thân: Từ nhỏ sống chung gia đình, học đến lớp 05 nghỉ.

+ Tiền án, tiền sự: Không.

+ Bị cáo bị tạm giam từ ngày 06/10/2020 cho đến nay, tại Nhà Tạm giữ - Công an huyện Phú Tân.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Thanh Hg (T), sinh năm 1981, nơi cư trú: ấp Phú Q, xã Phú An, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang(vắng mặt)

- Ông Nguyễn Văn Ú sinh năm 1986, nơi cư trú: ấp Phú Mỹ H, xã Phú Th, huyện Phú T, An Giang.(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 16/8/2020, bằng biện pháp nghiệp vụ, lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế và Ma túy - Công an huyện Phú Tân, tỉnh An Giang nghi vấn 01 nam thanh niên, mặc áo thun tay ngắn màu đen, quần đùi thun màu đen, đội mũ bảo hiểm màu tím, đeo khẩu trang y tế màu xám, điều khiển xe mô tô, biển số 67M5 - 4180, đi từ hướng xã Phú An đến xã Phú Thọ thuộc huyện Phú Tân, tỉnh An Giang có hoạt động tội phạm về ma túy nên phối hợp với Công an xã Phú Thọ, huyện Phú Tân tiến hành bố trí lực lượng kiểm tra đối tượng nghi vấn.

Đến khoảng 13 giờ 10 phút, cùng ngày, tại khu vực tổ 5, ấp Phú Trung, xã Phú Thọ, huyện Phú Tân, lực lượng phát hiện nam thanh niên có đặc điểm như trên nên tiến hành dừng phương tiện kiểm tra. Liên lúc này, nam thanh niên bỏ từ lòng bàn tay trái ra 01 bọc nylon rơi xuống đường. Lực lượng Công an tiến hành thu giữ bọc nylon có chứa chất tinh thể màu trắng (ngghi là ma túy đá), đồng thời thu giữ trong người của nam thanh niên 01 điện thoại di động, nhãn hiệu VIVO, màu đỏ. Sau đó, lực lượng tiến hành mời nam thanh niên về Công an xã Phú Thọ làm việc. Tại đây, nam thanh niên khai nhận: Có họ tên đầy đủ là Lê Đức V, sinh năm 1980, đăng ký thường trú tại ấp Phú Xương, thị trấn Chợ Vàm, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang, nơi ở hiện tại ấp Phú Quý, xã Phú An, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang. V thừa nhận bọc nylon lực lượng Công an thu giữ là của V, chất tinh thể màu trắng bên trong là ma túy đá. V mua ma túy của Tuấn (không rõ họ cụ thể) ở thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang, giá tiền là 500.000 đồng vào ngày 16/8/2020 để bán lại cho người nghiện ma túy và sử dụng. V đang trên đường đi giao ma túy thì bị phát hiện bắt quả tang.

Qua thử test nhanh nước tiểu, kết quả Lê Đức V dương tính với chất ma túy (loại Methamphetamine).

Theo Kết luận giám định số 208/KLGT-PC09(MT), ngày 25/8/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, kết luận: 01 phong bì được niêm phong, bên trong có 01 bọc nylon trong suốt hàn kín chứa tinh thể màu trắng, có khối lượng 0,2706g, loại Methamphetamine (BÚ lục số: 29).

Đến ngày 25/8/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Phú Tân khởi tố vụ án, bị can và tạm giam Lê Đức V để điều tra, xử lý

Quá trình điều tra, V khai nhận: V sử dụng ma túy từ tháng 4/2020. Đến đầu tháng 7/2020, do không có việc làm nên mua ma túy bán lại cho những người nghiện và sử dụng. V liên lạc với Tuấn (không rõ họ tên) ở thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang bằng điện thoại di động để mua ma túy. Sau đó, V lấy sử dụng một phần, còn lại đem bán cho người nghiện. Ngoài ra, V khai có nhờ Phạm Văn Ngọc (Bình Cơ), sinh năm 1999, ngụ ấp Phú Quý, xã Phú An, huyện Phú Tân giúp sức cho V trong việc bán ma túy.

Trên cơ sở lời khai của V, ngày 06/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Phú Tân bắt tạm giam đối với Phạm Văn Ng để làm rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Quá trình điều tra xác định hành vi phạm tội các bị can như sau:

- Khoảng thời gian từ tháng 7/2020 đến ngày 16/8/2020 (V bị bắt quả tang) do cần tiền tiêu xài và ma túy sử dụng, V điện thoại mua ma túy đá của người thanh niên tên Tuấn (không rõ họ tên) ở thị xã Tân Châu 04 lần với tổng số tiền 2.200.000 đồng. Sau đó, V phân lẻ ma túy bán cho Nguyễn Văn Ú 05 lần (trong đó Ngọc đi giao 03 lần), Nguyễn Thanh H (T) 05 lần (trong đó Ng giao 02), Phạm Văn Đ, Võ Cao K mỗi người 02 lần (đều do Ng giao), cụ thể:

* Các lần Lê Đức V tự giao ma túy:

- Khoảng 11 giờ ngày 13/8/2020, Nguyễn Văn Ú điện thoại cho V mua 400.000 đồng ma túy. V giao ma túy cho Ú tại khu dân cư xã Phú Thọ, huyện Phú Tân.

- Khoảng 12 giờ ngày 14/8/2020, Nguyễn Văn Ú điện thoại cho V mua 200.000 đồng ma túy. V giao ma túy cho Ú tại khu dân cư xã Phú Thọ, huyện Phú Tân.

- Khoảng 10 giờ 20 phút ngày 15/8/2020, Nguyễn Thanh H (Tùng) điện thoại cho V mua 500.000 đồng ma túy. V giao ma túy cho Hoàng ở khu vực Trạm Y tế xã Phú Thọ, huyện Phú Tân.

- Khoảng 22 giờ ngày 15/8/2020, Nguyễn Thanh H (T) điện thoại cho V mua 1.000.000 đồng ma túy. Hoàng đến nhà Võ Thị Ngọc H lấy ma túy.

- Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 16/8/2020, Nguyễn Thanh H (T) điện thoại cho V mua 500.000 đồng ma túy. V điều khiển xe mô tô biển số 67M5 - 4180 cầm bọc ma túy bên tay trái đi giao ma túy cho Hoàng ở khu vực Trạm Y tế xã Phú Thọ, huyện Phú Tân. Trên đường đi giao ma túy cho H thì bị bắt quả tang.

* Các lần Phạm Văn Ng (Bình C) giao ma túy giúp cho V:

+ Khoảng 01 giờ ngày 01/8/2020, Nguyễn Văn Ú điện thoại cho V mua 300.000 đồng ma túy. V kêu Ngọc giao ma túy cho Ú tại Nhà trọ “*Bông Giấy*” thuộc ấp Hưng Thới 2, xã Phú Hưng, huyện Phú Tân.

+ Khoảng 02 giờ ngày 02/8/2020, Nguyễn Văn Ú điện thoại cho V mua 500.000 đồng ma túy. V kêu Ngọc giao ma túy cho Ú tại Nhà trọ “*Bông Giấy*” thuộc ấp Hưng Thới 2, xã Phú Hưng, huyện Phú Tân.

+ Khoảng 09 giờ ngày 02/8/2020, Nguyễn Thanh H (T) điện thoại cho V mua 300.000 đồng ma túy. V kêu Ngọc giao ma túy cho H tại khu vực nhà Hoàng thuộc ấp Phú Quý, xã Phú An, huyện Phú Tân.

+ Khoảng 22 giờ ngày 07/8/2020, Nguyễn Thanh H (T) điện thoại cho V mua 400.000 đồng ma túy. V kêu Ngọc giao ma túy cho Hoàng tại khu vực nhà Hoàng thuộc ấp Phú Quý, xã Phú An.

+ Khoảng 17 giờ ngày 11/8/2020, Nguyễn Văn Ú điện thoại cho V mua 200.000 đồng ma túy. V kêu Ng giao ma túy cho Ú tại Nhà trọ “*Tú Văn*” thuộc xã Phú Thọ, huyện Phú Tân.

+ Trong khoảng tháng 7/2020 (không nhớ ngày), Phạm Văn Đ điện thoại cho V mua ma túy 02 lần mỗi lần 200.000 đồng. V kêu Ngọc giao ma túy cho Điền tại khu vực nhà Điền thuộc ấp Phú Quý, xã Phú An.

+ Trong khoảng tháng 7/2020 (không nhớ ngày), Võ Cao Kỳ điện thoại cho V mua ma túy 02 lần mỗi lần 200.000 đồng. V kêu Ngọc giao ma túy cho Kỳ tại khu vực cống “*Mương Kinh*” thuộc ấp Phú Quý, xã Phú An, huyện Phú Tân.

Các lần V và Ngọc bán ma túy cho những người nghiện đều sử dụng xe mô tô biển số 67M5 - 4180 của V để làm phương tiện đi giao ma túy.

V đã bán ma túy tổng cộng 14 lần (trong đó Ngọc đi giao ma túy 09 lần), thu lợi được 2.200.000 đồng, V cho Ngọc 385.000 đồng, còn lại V thu lợi 1.815.000 đồng.

**** Lời khai của người làm chứng và người chứng kiến***

- **Châu Kim K**, trình bày: Xe mô tô biển số 67M5 - 4180 (xe Trung Quốc) là của Kiệt mua vào năm 2007 với giá là 7.500.000 đồng tại một cửa hàng ở Thành phố Hồ Chí Minh, giấy chứng nhận do K đứng tên. Đến năm 2018, Kiệt đã bán xe này cho một người lạ giá 1.000.000 đồng (BÚ lục số: 208 - 208a).

- **Nguyễn Văn Ú, Nguyễn Thanh H (T), Huỳnh Văn Đông, Lê Văn T, Mai Kim Đ** trình bày như nội dung vụ án.

* Quá trình điều tra, bị can Lê Đức V Và Phạm Văn Ng (Bình C) khai nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu.

**** Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng***

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Phú Tân thu giữ của V 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu đỏ; 01 xe mô tô nhãn hiệu MINGXING, màu đen, biển số 67M5 - 4180; 01 áo thun tay ngắn màu đen; 01 áo thun tay ngắn có sọc kẻ ngang màu xanh, trắng; 06 bọc nylon trong suốt, được hàn kín một đầu; 01 đoạn ống hủ màu đỏ, sọc trắng được hàn kín một đầu; 01 đoạn ống hủ trong suốt, được hàn kín một đầu; 01 đoạn ống hút trong suốt. Khối lượng Methamphetamine sau giám định là 0,2394 gam.

Ngày 29/9/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Phú Tân có văn bản về việc hỗ trợ nguồn gốc xe mô tô biển số 67M5 - 4180 số máy 1P50FMG10350654, số khung không có. Theo phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 02/10/2020 của Công an huyện Phú Tân

xác định: Xe mô tô biển số 67M5 - 4180, chủ xe Châu Kim K, có số khung, số máy 622723. Đối với số máy 1P50FMG10350654 không tìm thấy dữ liệu tra cứu.

Tại phiên tòa hôm nay Kiểm sát viên tham gia phiên tòa có ý kiến giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với các bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b, khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng :

* Về trách nhiệm hình sự

- Áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 251; Điều 17; 58, Điều 38; các điểm r, s, t, khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm b, khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Đức V từ 08 năm đến 09 năm tù, về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, thời hạn tù được tính từ ngày 16/8/2020.

- Áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 251; Điều 17; 58, Điều 38; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; điểm b, khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn Ngọc từ 07 năm đến 08 năm tù, về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, thời hạn tù được tính từ ngày 06/10/2020.

* Về biện pháp tư pháp

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử lý các vật chứng theo quy định pháp luật, không áp dụng hình phạt bổ sung.

Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện đúng như Cáo trạng đã truy tố,. Trong phần trình bày lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là trái pháp luật, ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Tân, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là điều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố và xác định không oan sai, lời khai các bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 04 giờ 00 phút ngày 16/8/2020, bị cáo Lê Đức V điều khiển xe mô tô biển số 67M5 - 4180 đến thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang để mua ma túy của một người tên Tuấn (không rõ họ và địa chỉ cụ thể) về bán lại cho những người nghiện. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Thanh H (T) điện thoại cho bị cáo V mua 500.000 đồng ma túy, khi bị cáo giao cho Hoàng thì bị bắt quả tang, thu giữ trong người của bị cáo V chất ma túy (loại Methamphetamine), khối lượng 0,2706g.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Về nhận thức, các bị cáo nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, thể hiện ý thức xem thường pháp luật và bất chấp hậu quả. Các bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án này các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội có tính chất đồng phạm giản đơn, cụ thể như sau:

Bị cáo Lê Đức V: Ngoài lần phạm tội bị bắt quả tang ngày 16/8/2020, thu giữ trong người của bị cáo V khối lượng ma túy 0,2706g (loại Methamphetamine). Trước đó, bị cáo đã 13 lần mua chất ma túy về bán cho những người nghiện cụ thể: Bán cho Nguyễn Văn Ú 05 lần (trong đó bị cáo Ngọc đi giao 03 lần), Nguyễn Thanh H (T) 04 lần (trong đó bị cáo Ngọc giao 02), Phạm Văn Đ, Võ Cao K mỗi người 02 lần (đều do bị cáo Ng giao), đã thu lợi bất chính tổng cộng là 2.200.000 đồng, bị cáo V cho bị cáo Ngọc 385.000 đồng; bị cáo hưởng lợi 1.815.000 đồng. Do đó, bị cáo V đã phạm vào tình tiết định khung tăng nặng “*Phạm tội 02 lần trở lên*” theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự. Bị cáo V là người trực tiếp mua bán chất ma túy và còn rủ rê, lôi kéo bị cáo Ngọc tham gia bán trái phép chất ma túy giúp cho bị cáo. Do vậy, bị cáo V phải chịu trách nhiệm hình sự trong vụ án với vai trò chính.

Đối với bị cáo Phạm Văn Ng: Biết rõ bị cáo V là mua bán trái phép chất ma túy, nhưng vẫn giúp bị cáo V giao ma túy 09 lần cho người nghiện. Bị cáo được hưởng lợi 385.000 đồng. Do đó, bị cáo Ngọc cũng đã phạm vào tình tiết

định khung tăng nặng “*Phạm tội 02 lần trở lên*” theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét về nguyên nhân phạm tội và tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Bị cáo V và Ngọc đều khai nhận do nghe theo bạn bè xấu dẫn đến nghiện ma túy, các bị cáo muốn có tiền để tiêu xài mà không phải bỏ nhiều công sức lao động và có ma túy để sử dụng nên đã bất chấp pháp luật, thực hiện hành vi phạm pháp nhiều lần bán trái phép chất ma túy cho người nghiện. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, khi sử dụng ma túy có thể gây ra những hậu quả không lường hết được cho bản thân bị cáo, cũng như cho cộng đồng gây nên dư luận xấu và hoang mang cho nhân dân địa phương.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân bị cáo V: Năm 2009, bị TAND huyện Phú Tân xử phạt 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm. Tuy bị cáo đã chấp hành xong bản án nhưng cần phải xem xét về nhân thân và ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo là chưa nghiêm, để áp dụng mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

Về tình tiết giảm nhẹ:

Bị cáo Lê Đức V: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo V đã thành khẩn khai báo tỏ rõ sự ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình. Quá trình điều tra đã tự khai ra các lần mua bán ma túy trước đó (tự thú); đã tích cực hợp tác, cung cấp thông tin giúp cho Cơ quan điều tra phát hiện và điều tra hành vi đồng phạm của bị cáo Phạm Văn Ngọc trong việc mua bán trái phép chất ma túy. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm r, s, t, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Phạm Văn Ng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Ngọc đã thành khẩn khai báo tỏ rõ sự ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, học vấn thấp nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế; phạm tội với vai trò giúp sức, do bị cáo V rủ rê, lôi kéo; cha mẹ ly hôn, mẹ bỏ đi, cha bị bệnh tai biến. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, khoản 1 và khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy trên 05 lần và các bị cáo lấy khoản lợi bất chính thu được từ việc bán trái phép chất ma túy làm nguồn thu nhập để sinh sống. Do đó, phải áp

dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “*Phạm tội có tính chất chuyên nghiệp*” theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với hai bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung với các bị cáo.

Đối với những người mua chất ma túy của bị cáo V để sử dụng: Nguyễn Văn Ú, Nguyễn Thanh H (T), Cơ quan điều tra đã có văn bản yêu cầu Công an xã Phú An áp dụng biện pháp xử lý hành chính theo quy định đối với người có hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Võ Thị Ngọc Huyền hiện nay không có mặt tại địa phương, theo lời khai của V các lần giao ma túy tại nhà thì Huyền không biết nên không có căn cứ để xem xét xử lý.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tuyên xử lý các vật chứng theo quy định pháp luật, ngoài ra buộc bị cáo V nộp lại số tiền 1.815.000 đồng; bị cáo Ngọc nộp lại số tiền 385.000 đồng để sung quỹ Nhà nước vì đây là tiền mà các bị cáo đã thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy mà có, tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu đỏ; 01 xe mô tô nhãn hiệu MINGXING, màu đen, biển số 67M5 – 4180 do đây là công cụ, phương tiện mà bị cáo đã sử dụng để mua bán trái phép chất ma túy.

[6] Về án phí: Các bị cáo V, Ngọc phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, khoản 2, Điều 251; Điều 17; Điều 38, Điều 58; các điểm r, s, t, khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm b, khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Lê Đức V phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

Xử phạt bị cáo Lê Đức V 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/8/2020.

Căn cứ điểm b, khoản 2, Điều 251; Điều 17; Điều 38, Điều 58; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; điểm b, khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Ng (Bình C) phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

Xử phạt bị cáo Phạm Văn Ng 07 (bảy) năm tù”, thời hạn tù được tính từ ngày 06/10/2020.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015, Điều 106; các Điều 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu đỏ; 01 xe mô tô nhãn hiệu MINGXING, màu đen, biển số 67M5 – 4180.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Khối lượng Methamphetamine sau giám định là 0,2394 gam, được niêm phong ngày 25/8/2020, có in hình tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Phú Tân, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Đăng Khoa, Dương Phước Thông;

+ 06 bọc nylon trong suốt, được hàn kín một đầu; 01 đoạn ống hÚ màu đỏ, sọc trắng được hàn kín một đầu; 01 đoạn ống hÚ trong suốt, được hàn kín một đầu; 01 đoạn ống hÚ trong suốt là dụng cụ dùng để sử dụng và mua bán trái phép chất ma túy;

+ 02 áo thun tay ngắn (01 màu đen, 01 sọc kẻ ngang màu xanh, trắng) không còn giá trị sử dụng và bị cáo V không có yêu cầu nhận lại.

- Buộc bị cáo V nộp lại số tiền 1.815.000 đồng; bị cáo Ng nộp lại số tiền 385.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

(Tang vật trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân quản lý theo biên bản giao nhận ngày 06/11/2020).

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo V, bị cáo Ngọc mỗi người phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng những đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật

Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Phú Tân;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Tân;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Phú Tân;
- Chi cục THADS huyện Phú Tân;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Lê Lâm Bảo Ngọc